
Tham vọng đế quốc của Trung Hoa

Khuất Phong Nguyễn Đình Phùng

Trong khi Hoa Kỳ bận rộn và thiệt hại nặng nề với các cuộc chiến Iraq và Afghanistan, sự lơ là và bỏ quên chiến lược kiềm tỏa Trung Hoa đã đưa đến một hậu quả quan trọng cho thế chiến lược địa dư của vùng Đông Á. Đó là những tham vọng tạo dựng đế quốc của Trung Hoa đã không còn bị kềm chế và được dịp phát triển nở bung trong những năm gần đây.

Lấy cớ là để bảo vệ cho giao thương và sự an toàn cho các tàu bè đi thu mua khoáng sản và dầu hỏa để phát triển kinh tế, Trung Hoa đã gia tăng chi tiêu quân sự lên đến mức tối đa và tối tân hóa quân lực, đặc biệt là hải quân nhằm đe dọa và thống lãnh tất cả các quốc gia của vùng Đông Á Châu.

Những tham vọng này không cần phải dấu diếm như trước, Trung Hoa gần đây đã ra mặt đe dọa cả Hoa Kỳ! Tháng ba vừa qua, trong dịp hai viên chức cao cấp của chính quyền Obama là Jeffrey A Bader và James B Steinberg ghé thăm Trung Hoa, hai người này đã được các viên chức của bộ Quốc Phòng Trung Hoa cảnh cáo là Trung Hoa sẽ không chấp nhận bất cứ quốc gia nào, ngầm hiểu là Hoa Kỳ can thiệp đến các cuộc tranh chấp trong vùng biển Đông Hải. Điều này có nghĩa Trung Hoa ngang nhiên coi vùng biển Đông Hải, nơi đang có tranh chấp với Việt Nam về Trường Sa và Hoàng Sa, cũng như các quốc gia Đông Nam Á khác, là vùng ảnh hưởng của Trung Hoa, Hoa Kỳ không được bén mảng đến.

Sự hỗn láo này của Trung Hoa được xác nhận bởi Đề Đốc Robert F Willard, chỉ huy trưởng quân lực vùng Thái Bình Dương, xác nhận trong cuộc điều trần trước Quốc Hội Hoa Kỳ cuối tháng ba vừa qua. Đề Đốc Willard cho biết Trung Hoa đã phát triển vượt bậc khả năng quân sự nhằm ngăn chặn hải quân Hoa Kỳ hoạt động trong vùng biển gần với duyên hải Trung Hoa, cũng như vùng viễn duyên có tính cách chiến lược quan trọng. Đề Đốc Willard xác nhận

là Trung Hoa đã cho bắn thử hoá tiễn tầm xa có thể dùng để phá các hàng không mẫu hạm của Hoa Kỳ, cũng như hải quân Trung Hoa đang tìm cách để tạo ra một đoàn hàng không mẫu hạm trong vài năm sắp đến để trở thành lực lượng hải quân viễn dương.

Nguy hiểm hơn cả là Trung Hoa đã hoàn tất việc xây cất căn cứ tiềm thủy đình tại đảo Hải Nam, nhằm chặn các đường hải đạo trên biển Đông Hải, cũng như đe dọa trực tiếp Việt Nam và các nước Đông Nam Á khác trong vụ tranh chấp các quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa và vùng biển nhiều mỏ dầu hỏa chung quanh. Hiện Trung Hoa có 60 tiềm thủy đình và 260 chiến hạm và đang mua lại của Nga các chiến đấu cơ để trang bị cho một hàng không mẫu hạm.

Mức chi tiêu về quốc phòng của Trung Hoa cho tài khóa 2010, được chính quyền Trung Hoa công bố là 78 tỷ Mỹ Kim, nhưng theo một tài liệu của Ngũ Giác Đài, con số thật sự là từ 105 đến 150 tỷ Mỹ Kim, tuy so với mức chi tiêu quân sự của Hoa Kỳ là 549 tỷ Mỹ Kim, vẫn chưa thấm thía gì, nhưng so với các quốc gia khác của vùng Đông Á là một con số vĩ đại, không có mục đích nào khác hơn là để thoả mãn cho những tham vọng bành trướng đế quốc của Trung Hoa.

Các quốc gia trong vùng Đông Nam Á trước đe dọa và hiểm họa của Trung Hoa cũng đã bắt đầu thức tỉnh và cố gắng để chạy đua theo về quân sự. Tháng 12 năm 2009, Việt Nam đã ký giao kèo với Nga để mua 6 tiềm thủy đình loại Kilo class. Mã Lai năm qua cũng mua 2 tiềm thủy đình của Pháp và Singapore mua hai tiềm thủy đình loại Archer class của Thụy Điển. Dĩ nhiên những chạy đua này so với mức gia tăng quân sự của Trung Hoa không đi đến đâu. Đây là lý do tại sao cựu thủ tướng Lý Quang Diệu của Singapore, trong khi viếng thăm Hoa Kỳ mùa thu năm ngoái đã lên tiếng cảnh cáo Hoa Thịnh Đốn là phải giữ các lực lượng quân sự của Hoa Kỳ tại vùng Thái Bình Dương để cân bằng lực lượng với Trung Hoa. Lý Quang Diệu cho là nếu Hoa Kỳ giảm thiểu lực lượng trong vùng sẽ

làm thế lực của Hoa Kỳ suy tàn trên toàn cầu.

Sự lo ngại của Lý Quang Diệu không phải là không có duyên cớ. Hoa Kỳ đang trên đà đi xuống về mọi phương diện. Kinh tế của Hoa Kỳ càng lúc càng lệ thuộc vào chủ nợ là Trung Hoa. Cuộc chiến Iraq và Afghanistan đã làm hao tổn quá nhiều và làm nhụt đi nhuệ khí của quốc gia Hoa Kỳ, không còn hơi sức để trở lại chiến lược kiềm tỏa Trung Hoa như cựu bộ trưởng quốc phòng Donald Rumsfeld thời George W Bush đã hoạch định nhưng chưa kịp thi hành đã phải bỏ xó vì vụ Iraq.

Việc chấp nhận để mặc Trung Hoa làm lộng mà không ngăn cản được thể hiện trong một tài liệu của Ngũ Giác Đài gần đây. Tài liệu này nói về một sự cắt giảm lực lượng của Hoa Kỳ, chỉ để lại 250 chiến hạm để ngăn chặn Trung Hoa, cũng như cắt 15% chi tiêu quốc phòng. Hơn nữa, tài liệu này đề nghị rút các căn cứ hiện Hoa Kỳ đang có tại Okinawa, Đại Hàn về vùng quần đảo Oceania là vùng đất của Hoa Kỳ trong đó có đảo Guam và các đảo nhỏ khác như Caroline, Marshall, Northern Mariana và đảo Solomon.

Đây là một dấu hiệu không lấy gì làm khả quan cho các quốc gia Đông Nam Á đang bị đe dọa nặng nề vì sự bành trướng quân sự của Trung Hoa và những tham vọng đế quốc không cần che dấu của quốc gia này. Vì nếu Hoa Kỳ rút lui để mặc cho Trung Hoa phát triển một lực lượng hải quân viễn duyên và có khả năng kiểm soát tất cả các hải đạo trên vùng biển Đông Hải cũng như vùng eo biển Malacca là đường đi từ Ấn Độ Dương sang Thái Bình Dương, tất cả các quốc gia của vùng Đông Á sẽ rơi vào quỹ đạo của đế quốc Trung Hoa mà không kháng cự lại nổi.

Đây là lý do tại sao chương trình này của Ngũ Giác Đài được coi như hết sức thiếu cận và chứng tỏ quả thực Hoa Kỳ hiện tại đã nhụt hết nhuệ khí của một siêu cường quốc độc nhất, chỉ vì hai cuộc chiến tệ hại tại Iraq và Afghanistan. Vì chương trình này của Ngũ Giác Đài không tính đến tham vọng có thể nói là điên cuồng của chính quyền Bảu Kinh và một sự rút lui của Hoa Kỳ trên địa bàn Thái

Bình Dương sẽ chỉ làm Trung Hoa hung hăng hơn nữa và sẽ ra mặt không còn kiêng dè Hoa Kỳ chút nào trong tham vọng bành trướng lãnh thổ và thế lực của mình.

Trước hết việc rút các căn cứ của Hoa Kỳ ra khỏi Okinawa và Đại Hàn về vùng Oceania sẽ khuyến khích Trung Hoa giải quyết ngay vấn đề Đài Loan bằng quân sự. Hải quân Hoa Kỳ lúc đó sẽ ở vào thế không thể bảo vệ nổi Đài Loan ngoài chuyện gây ra Đệ Tam Thế Chiến, điều mà Bắc Kinh tính toán là Hoa Kỳ không có can đảm để khởi đầu! Thôn tính xong Đài Loan, Trung Hoa sẽ quay mũi dùi xuống các xứ Đông Nam Á với Việt Nam, Cam Bốt, Lào, Thái Lan, Miến Điện vì sát biên giới với Trung Hoa. Mã Lai và Nam Dương, Phi Luật Tân ở xa đại dương, nếu chưa bị thôn tính ngay cũng sẽ lệ thuộc vào Trung Hoa về kinh tế và bị trấn áp bằng hải quân tuần tiễu.

Ở vùng Bắc Đông Á, Bắc Hàn sẽ rơi vào tay Trung Hoa một khi chế độ của Kim Jong Il chấm dứt với cái chết của nhà độc tài này. Nam Hàn lúc đó cũng sẽ bắt buộc phải đi với Trung Hoa vì các căn cứ của Hoa Kỳ đã bị rút về. Chỉ còn Nhật ở vùng Đông Bắc Á Châu là còn khả năng để đối đầu với Trung Hoa, cũng như tại vùng Tây Nam Á Châu chỉ còn Ấn Độ để chống cự với đế quốc Trung Hoa.

Về phương Bắc, Mông Cổ sẽ bị Trung Hoa thôn tính và đồng hóa như hiện đang làm với giống dân Uighurs của vùng Tân Cương và Tây Tạng. Một số quốc gia thuộc cộng hòa Xô Viết cũ giáp biên giới với Trung Hoa như Kazakhstan, Kyrgyzstan, Tajikistan cũng sẽ bị thôn tính theo. Ngay như bây giờ các xứ này cũng đang bị áp lực nhiều về kinh tế cũng như Trung Hoa đang cho di dân đổ dồn về các vùng sát biên giới để sửa soạn cho sự bành trướng lãnh thổ.

Những tham vọng đế quốc của Trung Hoa đã quá lộ liễu và đồng thời với sự suy yếu của Hoa Kỳ cũng như dự định rút quân và các căn cứ về vùng Oceania đã làm các quốc gia của vùng Thái Bình Dương mất tin tưởng nhiều vào Hoa Kỳ và sự lo sợ Trung Hoa càng ngày càng gia

tăng. Đây là một thế mất cân bằng nguy hiểm và dễ đưa đến những xung đột quân sự nếu có những tính toán nhằm lẫn xảy ra.

Điều giản dị là Trung Hoa có khả năng bành trướng quân sự và từ đó nảy sinh tham vọng đế quốc là vì kinh tế quá mạnh. Đây là sai lầm lớn lao của Hoa Kỳ và khối Tây Phương khi đổ vào đầu tư và chuyển nhượng kỹ thuật một cách mù quáng và thiếu cận cho Trung Hoa. Đà phát triển kinh tế của Trung Hoa hiện nay khó kềm hãm được ngoại trừ khi cả toàn cầu đi vào đại khủng hoảng kinh tế. Nhưng đây có lẽ sẽ là cái giá phải trả để kìm hãm kinh tế của Trung Hoa không cho phát triển thêm nữa.

Về quân sự, Hoa Kỳ sẽ không thể rút quân và kéo các căn cứ hiện tại về vùng Oceania nếu không muốn bỏ cả vùng Đông Á cho Trung Hoa. Các quốc gia của vùng Đông Nam Á trong đó có Việt Nam để tự bảo vệ trước tham vọng đế quốc của Trung Hoa có lẽ cũng không có cách nào khác hơn là đi vào con đường nguyên tử để ngăn chặn những tham vọng bành trướng lãnh thổ của con quái vật khổng lồ luôn luôn đe dọa là Trung Hoa này.

Khuất Phong Nguyễn Đình Phùng
www.nguyendinhphung.com
